

Bản án số: 462 /2020/HS-ST
Ngày 05-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân
2. Ông Tô Văn Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 426/2020/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 474/2020/QĐXXST-HS ngày 27/10/2020 đối với bị cáo:

Lê Vương L, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp N xã H, huyện D tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn X, sinh năm 1968 và con bà Trần Thị L, sinh năm 1972; bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là thứ 2; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 28/6/2020, có mặt.

Bị hại: Chị Vũ Thị Phương T, sinh năm 1991; thường trú: Xóm H xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 521/35/26D Nguyễn Tri Phương, khu phố Đ4, phường B, Thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị Ngọc P, sinh năm 1993; thường trú: Tò 11 thôn T, xã Đ huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

Người chứng kiến: Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Vương L sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2020, L điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 51X1 – 2458 lưu thông trên đường gặp chị Vũ Thị Phương T đang ngồi trên xe mô tô biển số 37H1 – 05.268 trước tiệm bán rau gần hẻm vào chợ Dĩ An 2, phường An Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đang lấy tiền trả tiền rau. L điều khiển xe mô tô của mình áp sát vào bên

trái xe chị T, dùng tay giật ví tiền của chị T điều khiển xe tẩu thoát, chị T truy hô “cướp, cướp” và chạy bộ đuổi theo. Thời điểm này lực lượng tuần tra Công an phường An Bình đang tuần tra tiến hành truy đuổi bắt giữ được L.

Vật chứng thu giữ: 01 ví màu đỏ hiệu Bow bên trong có số tiền 1.930.000 đồng, 01 bằng lái xe hạng A1 tên Vũ Thị Phương T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 37H1 – 052.68; 01 xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 51X1 – 2458. Đối với ví màu đỏ hiệu Bow đã cũ, chị T không yêu cầu định giá.

Về xử lý vật chứng: Ngày 03/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tiền, ví và giấy tờ xe cho bị hại T. Đối với xe mô tô Yamaha nouvo biển số 51X1 – 2458, số máy: 2B52 – 073633, số khung B5205Y – 073633 là tài sản của chị Phạm Thị Ngọc P, chị P cho L mượn xe không biết L sử dụng vào việc phạm tội

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Vũ Thị Phương T không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường.

Cáo trạng số 462/CT-VKS - DA ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Vương L về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Vương L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Bị cáo Linh không bào chữa, tranh luận cho hành vi phạm tội, trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Bị cáo Lê Vương L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo, biển số 51X1 -2458 là nguồn nguy hiểm cao độ nhanh chóng giật ví bên trong có giấy tờ xe và số tiền 1.930.000 đồng của chị Vũ Thị Phương T vào ngày 28/6/2020. Do vậy, hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm) khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 462/ CT – VKS ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo gây thiệt hại tài sản không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tình tiết trên được quy định điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo L phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 10 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo ngoài việc xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của bị hại Vũ Thị Phương T được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bị cáo tự cải tạo sau này không vi phạm nữa, cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo L phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Vương L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Vương L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 28/6/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Vương L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lnlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh